|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT ĐẮK NÔNG  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN CHÍ THANH**  Số: /KH-NCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 7 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ năm học 2022 – 2023**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non,Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phố thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất hiện có, trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh xây dựng kế hoạch Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ năm học 2022- 2023 như sau:

**II. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Bối cảnh bên trong**

***1.1. Điểm mạnh của nhà trường***

Tổng diện tích của nhà trường là 3200 m2 với 1 sân chơi rộng 1200m2. Phòng học có 33 phòng học, 12 phòng học bộ môn, phòng làm việc của ban giám hiệu, tổ bộ môn, tổ văn phòng, phòng truyền thống, 09 phòng cho hoạt động của các câu lạc bộ, có nhà đa năng. Thư viện có diện tích hơn 1000m2. Tổng đầu sách trong thư viện: 5000 đầu sách; Sách tham khảo: 3150 quyển; sách nghiệp vụ: 150 quyển; Sách giáo khoa: 500 quyển. Các phòng học đều có hệ thống wifi, tivi.

***1.2. Điểm yếu của nhà trường***

Chưa có phòng học dành cho các bộ môn nghệ thuật như âm nhạc, mỹ thuật. Chưa có hội trường phục vụ cho các hoạt động tập thể. Một số công trình xây dựng gần 10 năm đã xuống cấp.

**2. Bối cảnh bên ngoài**

***2.1.*** ***Cơ hội***

Chương trình GDPT 2018 xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất, nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc, trao quyền chủ động cho nhà trường trong việc lựa chọn một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch phù hợp với đối tượng học sinh. Cấp uỷ, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục. Trình độ nhận thức của nhân dân về công tác giáo dục được nâng lên. Nhân dân trong tỉnh sẵn sàng đón nhận thực hiện chương trình giáo dục mới. Công nghệ thông tin phát triển giúp nhà trường triển khai các hoạt động giáo dục trong thời gian tới.

***2.2. Thách thức***

Đáp ứng đổi mới CTGDPT đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên biết khai thác, sử dụng và ứng dụng CNTT hiệu quả trong dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

Địa phương còn nhiều khó khăn về kinh tế nên việc huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư mua sắm, bổ sung và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

**III. MỤC TIÊU**

**3.1. Mục tiêu chung**

Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ triển khai CTGDPT 2018. Thực hiện chương trình theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm các thiết bị đáp ứng các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. Góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục của trường. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có; Bảo quản, sửa chữa, bổ sung tài sản của nhà trường kịp thời.

**3.2. Mục tiêu cụ thể.**

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc bổ sung, cấp mới thiết bị phục vụ CTGDPT 2018; tu sửa các trang thiết bị đã cũ. Vận động phụ huynh đóng góp để mua sắm, trồng và chăm sóc bồn hoa,cây cảnh, trang trí các lớp học tạo môi trường học tập xanh- sạch - đẹp - an toàn cho học sinh. Giáo dục học sinh có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất, TB&CN, cây xanh của nhà trường. 100% các lớp có đủ đồ dùng, thiết bị và công nghệ phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh (*Ưu tiên khối lớp 10*). Khai thác sử dụng có hiệu quả CSVC, TB&CN; phát động giáo viên tích cực làm đồ dùng dạy học.

**IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Kế hoạch khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ**

\* Khai thác, sử dụng cơ sở vật chất.

Khai thác, sử dụng, bảo quản CSVC, TB&CN hiện có của nhà trường đáp ứng triển khai CTGDPT 2018 trong năm học 2022-2023. Sử dụng và bảo quản CSVC, TB&CN đảm bảo hiệu quả lâu dài, hợp lý; TB&CN phục vụ dạy học, giáo dục đáp ứng triển khai CTGDPT 2018. Đảm bảo 1 phòng/lớp đế triển khai dạy học 2 buối/ngày, sắp xếp thời khóa biểu phù hợp. Bố trí CSVC, TB&CN hợp lý dễ nhận biết, dễ lấy, dễ trả lại.

Vệ sinh CSVC, TB&CN, xung quanh nơi làm việc sạch sẽ. Thường xuyên sửa chữa CSVC, TB&CN của nhà trường kịp thời. Tận dụng sân trường hoặc nhà đa năng để tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề, dạy học tích hợp thông qua hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục địa phương.

\* Khai thác, sử dụng thiết bị và công nghệ

Khai thác, sử dụng triệt để các thiết bị hiện có trong nhà trường. Rà soát lại nhu cầu sử dụng của giáo viên, có kế hoạch bồi dưỡng, tư vấn nâng cao ý thức, kỹ năng sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học. Nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng TB&CN cho từng môn học, từng hoạt động giáo dục cho mỗi khối lớp. Hiệu trưởng cùng Tổ chuyên môn nghiên cứu CTGDPT của các môn học để lập kế hoạch sử dụng cho từng môn học,từng hoạt động giáo dục của mỗi khối lớp (số lần sử dụng, số giờ sử dụng) để có sự chuẩn bị thiết bị và công nghệ trước khi bước vào năm học. Phó Hiệu trưởng và Tổ trưởng chuyên môn lập thời gian biểu sử dụng TB&CN cho từng tuần cho từng khối lớp.

**2. Kế hoạch sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ.**

Bổ sung TB&CN lớp 10 kịp thời phục vụ dạy học, giáo dục học sinh, đặc biệt ưu tiên cho lớp 10 (năm học 2022-2023). Sửa chữa phòng học, bàn ghế; máy tính, internet,...để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo CTGDPT 2018. Nhà trường lập kế hoạch và thực hiện việc sửa chữa, bảo trì CSVC,TB&CN theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Giao cho phó Hiệu trưởng phụ trách thiết bị xây dựng kế hoạch sửa chữa, CSVC, TB&CN dạy học, giáo dục của nhà trường.

**3. Kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị và công nghệ.**

- Tu sửa cơ sở vật chất: Sửa chữa 20 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi; sơn lại, lát lại nền những chổ gạch bị bong ở dãy phòng học, sửa lại hệ thống điện trong các lớp học để đảm bảo CSVC thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

- Mua sắm, bổ sung thiết bị và công nghệ.

+ Kiến nghị Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư trang bị hoàn thiện khuôn viên nhà trường, xây dựng nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động tập thể.

+ Huy động các nguồn lực mua sắm, bổ sung 150 tài liệu tham khảo cho các khối lớp, sách giáo viên lớp 10; mua sắm, bổ sung 05 tivi, 01 hệ thống âm thanh, các thiết bị cần cho bộ môn âm nhạc, mỹ thuật phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh.

+ Khuyến khích giáo viên và học sinh tự làm thiết bị dạy học, vừa đáp ứng nhu cầu dạy và học, vừa nâng cao kỹ năng thực hành cho học sinh.

+ Tổng hợp nhu cầu mua sách giáo khoa của học sinh trong năm học 2022-2023; Công khai số lượng sách giáo khoa và thông báo cho phụ huynh học sinh của nhà trường về bộ sách giáo khoa nhà trường thực hiện trong năm học; Tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh mua đủ bộ sách giáo khoa cho học sinh trước ngày khai giảng (*trừ các học sinh thuộc diện được cấp phát sách*) năm học mới, cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sách giáo khoa tại thư viện của trường. Rà soát lại CSVC, TB&CN hiện có.

**Bảng dự kiến các hoạt động mua sắm và sửa chữa CSVC, thiết bị và công nghệ**

| **Thời gian** | **Hoạt động** | **Yêu cầu thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Người phụ trách** | **Dự trù kinh phí** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng 8/2022** | Rà soát và sửa chữa nền nhà, bàn ghế các lớp học | Sửa chữa bàn ghế phòng học | Cắt gạch, lắp lại ốc vít, thay mặt bàn, ghế | Hiệu trưởng, kế toán, bảo vệ | 15.000.000 |
| Bổ sung, chăm sóc cây xanh bóng mát ở sân trường | Trồng mới, chăm sóc cây | Làm cỏ cácbồn hoa*,* trồng bổ sung cây xanh | Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên | 2.500.000 |
| Vệ sinh khuôn viên trường học, phòng học, khu vực xung quanh trường | Vệ sinh, làm rãnh thoát nước | Quét, khơi thông rãnh, xử lý rác | Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên | 1.000,000 |
| Kiểm tra, sửa chữa, lắp đặt lại các hệ thống điện, bóng điện, quạt, … các lớp | Sửa chữa hệ thống điện các lớp bị hỏng | Thay hộp đựng cầu dao, cầu chì, bóng điện | BGH, kế toán, GVCN, bảo vệ | 10.000.000 |
| Bổ sung TV mới | Mua 05 tivi | Lắp đặt tại các phòng học | BGH, kế toán, bảo vệ | 60.000.000 |
| Mua sắm bổ sung vật tư thiết bị y tế phòng chống dịch Covid-19 | Mua 2000 khẩu trang, 20 lít cồn, Thùng rác y tế | Mua sắm bổ sung | BGH, Y tế, Kế toán | 5.000.000 |
| **Tháng 9/2022** | Bổ sung thiết bị các bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc |  | BGH tham mưu Sở Giáo dục hoặc Xin nguồn tài trợ | BGH |  |
| Thống kê thiết bị giảng dạy, đề xuất bổ sung các thiết bị dạy học | Thống kê thiết bị hiện có | Tham mưu, đề xuất bổ sung các thiết bị dạy học | PHT, TTCM | 1.000.000 |
| Chuẩn bị CSVC phục vụ khai giảng năm học mới | Chuẩn bị đủ CSVC, thiết bị cho công tác khai giảng | Chuẩn bị bàn, ghế, phông, maket, bục nói chuyện, bục Bác Hồ, | BGH, TTVP, bộ phận trang trí, GV khối 11 | 4.000.000 |
| Bổ sung văn phòng phẩm | Rà soát lập danh mục văn phòng phẩm cần bổ sung | Mua bổ sung | PHT, NV văn thư, NV y tế, GV | 3.000.000 |
| Chuẩn bị CSVC phục vụ Hội nghị VC, NLĐ | Chuẩn bị đủ CSVC phục vụ Hội nghị VC, NLĐ | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | PHT, tổ VP | 2.000.000 |
| **Tháng 10/2022** | Chuẩn bị CSVC phục vụ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 | Chuẩn bị đủ CSVC phục vụ Hội nghị | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | BCH Công đoàn, tổ VP | 2.000.000 |
| Quản lý sổ sách, tình trạng CSVC nhà trường | Quản lý sổ sách, tình trạng CSVC | Kiểm tra CSVC, hồ sơ | PHT, KT, Tổ VP | 2,500,000 |
| Thường xuyên vệ sinh TBDH | Kiểm tra TBDH | Lau bụi bẩn TBDH | NV thiết bị | 1.500.000 |
| Kiểm tra việc bảo quản CSVC các lớp | Kiểm tra 15/15 lớp | Kiểm tra phòng học, bàn ghế, TBDH, … | BGH, KT, GVCN | 7.000.000 |
| **Tháng 11/2022** | - Tổng vệ sinh trường lớp.  -Tu bổ, trồng mới bồn hoa và trang trí lớp học | 15/15 lớp thực hiện | Vệ sinh sân trường, lớp học. Trong, chăm sóc bồn cây, chậu hoa | GV, NV | 2.000.000 |
| Chuẩn bị CSVC, các  điều kiện khác chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 | Chuẩn bị đủ CSVC phục vụ cho Lễ kỷ niệm 40 năm | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | BCH Công đoàn, tổ VP | 14.000.000 |
| **Tháng 12/2022** | Lập kế hoạch phân công kiểm kê tài sản năm học 2022 | Kiểm kê tài sản trước 31/12/2022 | Kiểm kê tài sản, nhập dữ liệu phần mềm Quản lý sản theo quy định | Công đoàn, giáo viên CN, Ban TTND, kế toán. | 1.000.000 |
| Kiểm kê tài sản tăng giảm trong năm. | Kiểm kê tài sản trước 31/12/2022 | Kiểm kê tài sản, nhập dữ liệu phần mềm Quản lý sản theo quy định | PHT, KT, Công đoàn, bảo vệ, GV CN, Ban TTND | 2.000.000 |
| **Tháng 01/2023** | Theo dõi việc sử dụng đồ dùng, thiết bị giảng dạy của giáo viên | 100% GV sử dụng ĐDDH | Cập nhật sử dụng ĐDDH  vào sổ theo dõi mượn thiết bị | PHT, GV, NVTB | 1.500.000 |
| Vệ sinh trường lớp, khuôn viên trường học, kiểm tra lại CSVC của trường trước khi nghỉ Tết Nguyên đán. | Kiểm tra toàn bộ các phòng trong Nhà trường | Kiểm tra CSVC, thiết bị ĐDDH | BGH, bảo vệ, giáo viên,  NV. | 2.000.000 |
| Phân công trực bảo quản tài sản nhà trường trong thời gian nghỉ Tết. | Mỗi ca: 01 lãnh đạo +GV+NV | Bảo quản  CSVC, thiết bị, tưới cây, hoa | BGH; bảo vệ, GV, NV. | 1.000.000 |
| Lập báo cáo về rà soát tài sản hàng năm của nhà Tường. | Báo cáo đúng thời gian quy định | Hoàn thành báo cáo theo mẫu quy định | PHT, KT, bảo vệ | 1.000.000 |
| Thường xuyên kiểm tra tài sản trong nhà trường, sửa chữa tài sản hư hỏng, đảm bảo việc học của học sinh | Kiểm tra tài sản nhà trường thường xuyên | Kiểm tra CSVC, TB, kịp thời sửa chữa (ốc vít, bóng điện, khóa cửa, …) | PHT, Bảo vệ, GVCN, kế toán. | 3.000.000 |
| **Tháng 02/2023** | Chỉ đạo tổng vệ sinh trường lớp, chăm sóc và trồng cây đầu năm. | 15/15 lớp | Vệ sinh, trồng cây, tưới cây, bón phân | PHT, GV, NV | 4.000.000 |
| Kiểm tra việc bảo quản CSVC, TB &CN các lớp | 15/15 lớp | Kiểm tra CSVC, TB các lớp học | PHT, bảo vệ, GVCN | 2.000.000 |
| **Tháng 03/2023** | Phối hợp với Công đoàn tổ chức ngày Quốc tế phụ nữ 08/3 | Chuẩn bị đủ | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | BCH Công đoàn, tổ VP | 15.000.000 |
| Phối hợp với Liên đội tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3 | 15/15 chi đoàn | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | BCH Đoàn trường, GVCN | 4.000.000 |
| **Tháng 04/2023** | Tổ chức thi kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 2 | 15/15 lớp | Văn phòng phẩm | BGH, GVCN | 8.000.000 |
| Phối hợp đoàn trường tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày ngày giải phóng Miền nam 30/4 | 15/15 chi đoàn | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | BCH Đoàn trường, GVCN | 4.000,000 |
| **Tháng 05/2023** | Tổ chức tổng kết năm học 2022-2023 | Tổ chức tổng kết năm học | Chuẩn bị bàn, ghế, loa, micro, maket, … | BCH Công đoàn, tổ VP | 4.000.000 |
| Lập kế hoạch phân công kiểm kê tài sản năm học 2022-2023 | Kiểm kê tài sản trước 31/5/2023 | Kiểm kê tài sản, nhập dữ liệu phần mềm Quản lý sản theo quy định | Công đoàn, giáo viên CN, Ban TTND, kế toán. | 1.000.000 |
| Kiểm kê tài sản tăng giảm trong năm học 2022-2023 | Kiểm kê tài sản trước 31/5/2023 | Kiểm kê tài sản, nhập dữ liệu phần mềm Quản lý sản theo quy định | PHT, KT, Công đoàn, bảo vệ, GV CN, Ban TTND | 2.000.000 |

Trên đây là kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ năm học 2022 – 2023 của trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh để chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Sở GD&ĐT (để b/c);  - BGH Nhà trường (để ch/đ);  - CB, GV, NV (để th/h);  - Lưu: VT. |  | **HIỆU TRƯỞNG** |